

Quận 10, ngày 22 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THÁNG 02/2025
Nhóm trẻ 25 - 36 tháng tuổi (Nhóm 2)
Năm học 2024 - 2025

I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

1. Mục tiêu

- MT1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục.
- **MT2:** Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi.
- **MT4:** Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt.
- **MT6:** Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể khi bò.
- MT9: Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay thực hiện “múa khéo”
- **MT10:** Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong các hoạt động.
- **MT11:** Trẻ biết phối hợp tay mắt trong các hoạt động.
- **MT15:** Trẻ tập luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt.
- **MT16:** Trẻ biết làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)
- **MT17:** Trẻ biết chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; Đi giày dép; Mặc quần áo ấm khi trời lạnh.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT1: Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục.
 - + Hô hấp: Tập hít vào, thở ra
 - + Tay: Giơ cao
 - + Bụng: Vận người sang hai bên
 - + Chân: Ngồi xuống đứng lên
 - + Bật: Bật tại chỗ
- **MT10:** Kỹ năng nhào đất nặn (Tuần 1)
- **MT11:**
 - + Kỹ năng xếp chồng 8 khối gỗ (11.4) (Tuần 1)
 - + Kỹ năng tập khâu vòng tay (11.5) (Tuần 4)
- **MT16:**
 - + Kỹ năng tập rửa tay, lau mặt (16.5) (Tuần 2; Tuần 4)

2.2. Hoạt động học

- **MT2:** Vận động “Đứng co một chân” (2.1) (Tuần 3)
- **MT4:** Vận động “Ném túi cát vào đích xa (1m) (4.2) (Tuần 1; Tuần 2)
- **MT6:** Vận động “Bò qua vật cản (6.3) (Tuần 4)
- **MT9:**
 - + Kỹ năng rót nước uống (Tuần 2)
 - + Kỹ năng xé vụn giấy (Tuần 4)
- **MT11:** Kỹ năng cài - cởi cúc áo (11.3) (Tuần 1)
- **MT17:** Kỹ năng đội mũ khi ra nắng (17.1) (Tuần 3)

2.3. Kỹ năng

- **MT16:** Kỹ năng mặc áo, mặc quần (16.2) (Tuần 2)

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Mục tiêu

- **MT20:** Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- **MT21:** Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- **MT25:** Trẻ nói được tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi.
- **MT28:** Trẻ biết vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.
- **MT29:** Trẻ biết số lượng một - nhiều.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- **MT20:** Nghe và nhận biết âm thanh của một số phương tiện giao thông quen thuộc. (20.2)

2.2. Hoạt động học

- **MT25:**

Tên đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi.

- + Nhận biết xe buýt (25.2) (Tuần 1)

Tên đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi.

- + Nhận biết máy bay (25.5) (Tuần 4)

- **MT28:** Nhận biết phía trước - phía sau so với bản thân trẻ. (Tuần 2)

- **MT29:** Nhận biết số lượng một - nhiều (Tuần 3)

2.3. Kỹ năng

- MT21: Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.
- (21.1)

III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Mục tiêu

- MT33: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
- MT35: Trẻ biết nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố bài hát và truyện ngắn.
- MT36: Trẻ biết đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao... với sự giúp đỡ của cô giáo.
- MT37: Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
- MT39: Trẻ kể lại chuyện đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.
- MT42: Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật hành động gần gũi trong tranh.

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT35: Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố bài hát và truyện ngắn.
- MT39: Trẻ kể lại chuyện đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý.

2.2. Hoạt động học

- MT33: Lắng nghe và trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
- + Truyện: “Vịt con lông vàng” (Tuần 1; Tuần 3)
- + Truyện: “Chú thỏ tinh khôn” (Tuần 2)
- MT36: Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3, 4 tiếng
- + Bài thơ “Tìm ỏ” (Tuần 2; Tuần 3)
- + Bài thơ: “Ong và bướm” (Tuần 4)
- MT37: Bé tập chúc tết (Tuần 1)

2.3. Kỹ năng

- MT42: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật hành động gần gũi trong tranh.

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ

1. Mục tiêu

- MT45: Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.

- MT50: Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)

- **MT53:** Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.

- **MT54:** Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)

2. Hình thức thực hiện

2.1. Sinh hoạt

- MT50: Trẻ tập làm thể hiện, nhập vai để tham gia chơi trong các hoạt động chơi ở các khu vực chơi.

- **MT54:**

+ Vẽ vỏ ốc sên (Tuần 1)

+ Vẽ dây điều (Tuần 2)

+ Chấm bong bóng nước (Tuần 3)

+ Vẽ rong biển (Tuần 4)

2.2. Hoạt động học

- **MT53:**

+ Dạy hát “Con chim hót trên cành cây” (Tuần 1)

+ Vận động theo nhạc “Con chim hót trên cành cây” (Tuần 2)

+ Dạy hát “Em tập lái ô tô (Tuần 3)

+ Vận động theo nhạc “Em tập lái ô tô (Tuần 4)

- **MT54:**

+ Dán chùm bong bóng (Tuần 1)

+ Nặn viên bi (Tuần 2)

+ Dán bánh xe ô tô (Tuần 3)

+ Trang trí khung ảnh của bé (Tuần 4)

2.3. Kỹ năng

- MT45: Giao tiếp với những người xung quanh./.